TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27/12/2023
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và bà Hồ Thị Thu Uyển

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 192/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị P, sinh năm 1990, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Văn K, sinh năm 1987, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ E, khu phố E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2023, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị Trần Thị P trình bày: Chị Trần Thị P và anh Đỗ Văn K kết hôn ngày 06/01/2010, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, chị P và anh K đã không còn sống chung với nhau được 4 năm nay. Nay chị P yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị P được ly hôn với anh Đỗ Văn K.

Về con chung: Chị P và anh K có 01 con chung là Đỗ Trần Gia M, sinh

ngày 02/7/2011. Hiện nay đang ở với chị P nên chị P có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 08/12/2023 chị Trần Thị P có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Theo lời khai của bị đơn, anh Đỗ Văn K có trong hồ sơ vụ án:* Chị Trần Thị P và anh Đỗ Văn K kết hôn ngày 06/01/2010, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được nên không còn tình cảm với nhau. Nay chị P yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh K đồng ý.

Về con chung: Chị P và anh K có 01 con chung là Đỗ Trần Gia M, sinh ngày 02/7/2011. Hiện nay con chung đang ở với chị P nên anh K đồng ý giao cháu M cho chị P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 05/12/2023 anh Đỗ Văn K có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

- *Theo lời trình bày, nguyện vọng của cháu Đỗ Phạm Gia M1 có trong hồ sơ vụ án:* Cháu M1 có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Trần Thị P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị P ly hôn với anh Đỗ Văn K.

Về con chung: Giao con chung Đỗ Trần Gia M, sinh ngày 02/7/2011 cho chị Trần Thị P có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Trần Thị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đỗ Văn K có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung: Không có nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Trần Thị P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Đỗ Văn K; anh Đỗ Văn K có nơi cư trú tại Tổ E, khu phố E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Ngày 03/10/2023, chị P và anh K có thỏa thuận yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Song giải quyết tranh chấp. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị P và anh Đỗ Văn K đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa chị P và anh K thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, hiện nay chị P và anh K không còn sống chung với nhau một thời gian dài, chị P có nguyện vọng được ly hôn với anh K, anh K đồng ý ly hôn với chị P. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị P và anh K là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị P ly hôn với anh K.

[3]. *Về con chung:* Chị P và anh K có 01 con chung là Đỗ Trần Gia M, sinh ngày 02/7/2011, sau khi ly hôn chị P có nguyện vọng nuôi cháu M; nguyện vọng của cháu M là được ở với chị P. Do đó, việc giao con chung Đỗ Trần Gia M cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật, đúng nguyện vọng của con chung.

Chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4.] *Về tài sản chung*: Không có.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Chị Trần Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Trần Thị P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị P ly hôn anh Đỗ Văn K.

2. Về con chung: Giao con chung Đỗ Trần Gia M, sinh ngày 02/7/2011 cho chị Trần Thị P có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Trần Thị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đỗ Văn K có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản: Không có.

4. Về án phí: Chị Trần Thị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0001453 ngày 09 tháng 11 năm 2023.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- UBND xã Nam Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

Quách Trọng Sơn